

Bản án số: 85/2023/HS-PT  
Ngày 20/12/2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Kiên.

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Hương và ông Bùi Văn Tân.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Văn Giang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2023/HSPT ngày 21/11/2023 đối với các bị cáo **Phạm Quốc T** và **Phùng Tuấn K**, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 10/10/2023 của Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. **Phạm Quốc T**, sinh năm: 1996; Trú tại: **phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 9/12 - Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông **Phạm Quốc T1** và con bà **Phùng Thị H**; Có vợ là **Vũ Thị Lan A**; Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 13/01/2023, bị **Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên** xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích; Nhân thân: Ngày 30/6/2015, bị Toà án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 42 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích. Ra trại ngày 02/3/2018, nộp xong án phí HSST ngày 19/11/2015. Ngày 06/3/2019, bị **Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 27/02/2023, **Phạm Quốc T** bị Cơ quan CSĐT **Công an huyện V** khởi tố về tội Cố ý gây thương tích (hành vi phạm tội xảy ra ngày 06/10/2022), quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS. Hiện chưa xét xử.

**T** bị bắt tạm giam của vụ án này từ ngày 08/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh H**. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2. **Phùng Tuấn K**, sinh 03/4/2004; nơi cư trú: **thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông

Phùng Văn T2 và con bà Nguyễn Tùng L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 16/8/2022, K bị Công an huyện V xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng và gây tổn hại cho sức khỏe người khác K bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Các bị cáo không có kháng cáo:* Đặng Tiến H1; Trần Đình T3; Phạm Thế D; Lê Văn C; Phạm Cường T4; Nguyễn Quang P; Luyện Q; Trần Minh H2; Đàm Văn C1; Đặng Hùng P1; Nguyễn Văn T5; Ngô Quang V; Phạm Huy H3; Hoàng Văn T6; Lê Xuân Q; Lê Duy L1; Đỗ Văn L2; Phùng Văn Đ.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:*

1/ Anh Đặng Quốc T7- SN 16/5/ 2007

Người giám hộ cho anh Đặng Quốc T7: Bà Nguyễn Thị X- SN 1973

Cùng ĐC: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên

2/ Anh Phạm Văn C2- SN 08/6/ 2001

ĐC: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định

3/ Anh Đào Thanh Dương- SN 03/9/ 2005

Người giám hộ cho anh Đào Thanh D1: Bà Lê Thị N- SN 1986

Cùng ĐC: Thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

4/ Anh Phạm Văn H4 - SN 08/10/ 2007

Người giám hộ cho anh Phạm Văn H4: Bà Lê Thị H5- SN 1984

Cùng ĐC: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên

5/ Anh Đỗ Minh Q1 - SN 11/02/ 2006

Người giám hộ cho anh Đỗ Minh Q1: Bà Lê Thị Thu H6- SN 1980

Cùng ĐC: Thôn Q, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên

6/ Anh Nguyễn Minh H7 – SN 29/07/ 2006

Người giám hộ cho anh Nguyễn Minh H7: Ông Nguyễn Văn H8- SN 1978

Cùng ĐC: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên

7/ Anh Nguyễn Việt A1 – SN 14/06/ 2005

Người giám hộ cho anh Nguyễn Việt A1: Ông Nguyễn Hữu Đ1- SN 1978

Cùng ĐC: Thôn P, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên

8/ Anh Nguyễn Đình D2 – SN 23/12/ 2007

Người giám hộ cho anh Nguyễn Đình D2: Bà Trần Thị L3- SN 1976

Cùng ĐC: Thôn M, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên

9/ Anh Vũ Ngọc Đ2 – SN 27/09/ 2005

Người giám hộ cho anh Vũ Ngọc Đ2: Bà Chu Thị L4- SN 1981

Cùng ĐC: Thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

10/ Anh Vũ Minh Q2 – SN 25/08/ 2005

Người giám hộ cho anh Vũ Minh Q2: Ông Vũ Văn S

Cùng ĐC: Thôn H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên



11/ Anh Nguyễn Ngọc Tuấn Đ3 – SN 08/11/ 2005  
 ĐC: Dốc vật giá, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên  
*Người giám hộ cho anh Nguyễn Ngọc Tuấn Đ3 : Ông Nguyễn Huy T8, Bí thư Đoàn xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên*

12/ Anh Bùi Hữu T9 – SN 25/05/ 2006  
 ĐC: Thôn X, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh  
*Người giám hộ cho anh Bùi Hữu T9: Ông Đỗ Tùng L5, Bí thư đoàn xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên*

13/ Anh Lê Duy T10 – SN 06/01/ 2005  
 ĐC: Thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên  
*Người giám hộ cho anh Lê Duy T10: Ông Nguyễn Huy T8, Bí thư đoàn xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên*

14/ Anh Nguyễn Hoàng Anh M – SN 03/07/ 2006  
*Người giám hộ cho anh Nguyễn Hoàng Anh M: Bà Trần Thị Tuyết M1- SN 1981*  
 Cùng ĐC: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên

15/ Anh Nguyễn Nam K1 – SN 1999  
 ĐC: Thôn H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

16/ Anh Đỗ Đức C3 – SN 1996  
 ĐC: Thôn P, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên

17/ Anh Vi Hồng L6 – SN 19/7/2003  
 ĐC: Thôn M, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang

18/ Ông Nguyễn Quang P2 – SN 1980 bố đẻ bị cáo P  
 ĐC: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

19/ Ông Đặng Văn T11 – SN 1980 ( bố đẻ bị cáo H1)  
 ĐC: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên

20/ Ông Phạm Minh H9 – SN 1975 ( bố đẻ bị cáo T4)  
 ĐC: Thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

21/ Bà Đặng Thị L7- SN 1981(mẹ đẻ bị cáo P)  
 ĐC: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

22/Bà Nguyễn Thị H10 (mẹ đẻ bị cáo D)  
 ĐC: thôn V, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên

23/Ông Trần Mạnh H11( bố đẻ bị cáo H12)  
 ĐC: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên

24/Bà Nguyễn Tùng L (mẹ đẻ bị cáo K)  
 ĐC: Thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

25/Bà Đinh Thị H13 (mẹ đẻ bị cáo C1)  
 ĐC: Thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên

(đều vắng mặt tại phiên tòa)

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc **Đặng Tiến H1**, sinh năm 2001 ở **thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên** có mâu thuẫn từ trước với **Phạm Quốc T**, sinh năm 1996 ở **phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên**. Khoảng 15 giờ ngày 07/12/2022, **H1** bảo **Phạm Thế D**, sinh ngày 22/9/2004, ở **thôn V, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên** và **Nguyễn Quang P**, sinh ngày 29/10/2004, ở **thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên** đi mua dao bầu và tuýp sắt làm thành hung khí (thường gọi là phóng lợn) để tới đi tìm đánh **Phạm Quốc T** thì cả hai đồng ý. Rồi **H1** đưa cho **D** 1.000.000 đồng để đi mua hung khí. **D** cầm tiền rồi lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển số 89L1 - 248.70 do **P** điều khiển đi vào **chợ Đ4, xã L** mua 12 con dao bầu với giá 230.000đ. Tại đây, **D** và **P** gặp **Lê Văn C**, sinh năm 2003, ở **thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên** và nói cho **C** biết việc đi làm phóng lợn để đi đánh nhau. **C** biết nhưng vẫn đồng ý đi cùng. Sau đó, cả ba đi đến cửa hàng của gia đình chị **Nguyễn Thị L8** ở **thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên** mua 05 cây sắt loại ống tròn dài 06m với giá 530.000 đồng rồi **D, C, P** mượn máy cắt của chị **L8** để cắt những ống tuýp sắt thành nhiều đoạn rồi mang số tuýp sắt và lưỡi dao bầu đến cửa hàng cơ khí của gia đình anh **Nguyễn Đức Y** ở **thôn C, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên** để thuê hàn các lưỡi dao bầu vào đầu các thanh tuýp sắt làm thành phóng lợn.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày 07/12/2022, **Đặng Tiến H1** tổ chức sinh nhật **H1** ở **quán L9** ở gần **Nhà văn hóa huyện V** thuộc địa phận **xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên**. **H1** mời các bạn đến ăn uống, nhóm của **H1** có 19 người (gọi là nhóm của **H1**) gồm: **Đàm Văn C1**, sinh ngày 24/5/2004; **Phùng Văn Đ**, sinh ngày 25/3/2005; **Phùng Tuấn K**, sinh ngày 03/4/2004; **Nguyễn Văn T5**, sinh năm 2003 và **Đỗ Văn L2**, sinh ngày 23/12/2004 đều ở **thôn M, thị trấn N, huyện V**; **Đặng Quốc T7**, sinh ngày 16/5/2007 và **Đặng Hùng P1**, sinh năm 2000 đều ở **thôn Đ, xã V, huyện V**; **Trần Minh H14**, sinh ngày 04/11/2004, ở **thôn N, xã T, huyện V**; **Nguyễn Quang P**, sinh ngày 29/10/2004, ở **thôn C, xã T, huyện V**; **Lê Xuân Q**, sinh ngày 26/12/2004, ở **thôn T, xã T, huyện V**; **Phạm Cường T4**, sinh năm 2003, ở **thôn P, xã N, huyện V**; **Ngô Quang V**, sinh ngày 29/5/2004, ở **thôn A, xã T, huyện V**; **Lê Duy L1**, sinh ngày 05/10/2005, ở **thôn X, xã Đ, huyện V**; **Lê Văn C**, sinh năm 2003, ở **thôn K, xã M, huyện V**; **P**, sinh ngày 22/9/2004, HKTT ở **thôn V, xã Đ, huyện K**; **Phạm Huy H3**, sinh ngày 25/01/2005, ở **thôn N, xã T, huyện V**; **H**, sinh ngày 09/12/2004, ở **thôn H, xã L, huyện V**; **Luyện Q**, sinh



ngày 11/12/2004 ở thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Cùng khoảng thời gian 19 giờ tối ngày 07/12/2022, Trần Đình T3 ở thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Phạm Quốc T và hai người bạn của Quốc T là Đ2 và Q (không rõ địa chỉ) đang ở nhà trọ của Phạm Mạnh T12 có HKTT ở thôn H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên thuê ở khu A Đ, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên cho nhóm gái làm dịch vụ rót bia, bấm bài hát trong các quán Karaoke ở trọ. Quốc Tú có nói chuyện việc Chảo Thị D3, sinh năm 2005, HKTT: bản Chiềng Chăn, xã C, huyện S, tỉnh Lai Châu (là bạn gái của T). Lúc này, Đình T3 gọi điện cho Nguyễn Hoàng Anh M, sinh ngày 03/7/2006, ở thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên (là em họ của T3) đến. Sau đó, Nguyễn Hoàng Anh M cùng các bạn là: Phạm Văn H4, sinh ngày 08/10/2007 ở thôn H, xã L, huyện V; Đỗ Hồng N1, sinh ngày 31/10/2006 ở thôn Đ, xã Đ, huyện V; Đỗ Minh Q1, sinh ngày 11/02/2006 ở thôn Q, xã L, huyện V; Nguyễn Việt A1, sinh ngày 14/6/2005 ở thôn P, xã L, huyện V; Nguyễn Minh H7, sinh ngày 29/7/2006 ở thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Nguyễn Đình D2, sinh ngày 23/12/2007 ở thôn M, xã L, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Vũ Ngọc Đ2, sinh ngày 27/9/2005 ở thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Đào Thanh D1, sinh ngày 03/9/2005 ở thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; Lê Duy T10, sinh ngày 06/01/2005 ở thôn N, thị trấn N, huyện V; Vũ Minh Q2, sinh ngày 25/8/2005 thôn H, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên đến thì gặp Phạm Quốc T, Trần Đình T3, Đ2 và Q2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang ở đó. Cả nhóm ngồi chơi một lúc đến khoảng 21 giờ cùng ngày, thì anh Nguyễn Công H15, sinh năm 1996 ở khu Dân cư mới Hành Lạc, TT N, huyện V, tỉnh Hưng Yên gọi điện bảo Trần Đình T3 đến nhà uống rượu thì Đình T3 đồng ý; Đình T3 rủ Quốc T đi cùng. Phạm Quốc T đi xe chở Trần Đình T3; Q2 và Đ2 đèo nhau bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng (chưa xác định được biển số) đi vào nhà anh H15 uống rượu.

Còn H4 điều khiển xe Honda Wave, màu trắng, không biển chở D1, N1; Q2 điều khiển xe Honda Wave, màu trắng, không biển chở T10; H7 điều khiển xe Honda Wave, màu xanh, không biển chở Q1; Việt A1 điều khiển xe Honda Wave, màu đen, không nhớ biển chở Đ2, D1 đi về nhà. Còn Nguyễn Hoàng Anh M ở lại quán không đi, sau đó M đi về.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn sinh nhật xong H1 rủ mọi người đi tìm đánh Phạm Quốc T thì cả nhóm đồng ý. Lúc này Nguyễn Quang P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, biển kiểm soát 89L1 - 248.70 chở Lê Duy L1; Lê Xuân Q điều khiển xe mô tô Honda Wave, màu ghi, không nhớ biển số chở Phạm Thế D; Nguyễn Văn T5 điều khiển xe Honda Wave, màu tím than, biển số 89L1 - 365.15 chở H15 đi đến nhà anh Nguyễn Đức Y trả 200.000 đồng tiền công rồi lấy 12 chiếc tuýp sắt dài một đầu gắn lưỡi dao bầu



(thường gọi là phóng lợn) và tuýp sắt cắt vát nhọn một đầu mang về quán Lầu Nướng gần nhà văn hóa huyện V. Lúc này P điều khiển xe mô tô biển số 89L1 - 248.70 chở Lê Duy L1 và Phạm Thế D mỗi người cầm theo 01 phóng lợn; Hoàng Văn T6 điều khiển xe Honda Wave (không nhớ biển số) chở Lê Văn C cầm theo 05 phóng lợn; Lê Xuân Q điều khiển xe Honda Wave, màu ghi (không nhớ biển số) chở Đặng Hùng P1 và Đặng Quốc T7 mỗi người cầm theo 01 phóng lợn; Phạm Cường T4 điều khiển xe Honda Wave, không biển kiểm soát chở Đàm Văn C1 cầm phóng lợn và Nguyễn Xuân H16; Phạm Huy H3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng (không gắn biển số) chở Đặng Tiến H1 và Ngô Quang V mỗi người cầm 01 phóng lợn; Nguyễn Văn T5 điều khiển xe biển số 89L1 - 365.15 chở Trần Minh H14; Luyện Q điều khiển xe Honda Air blade (không nhớ biển số) chở Phùng Văn Đ cầm theo phóng lợn; Đỗ Văn L2 điều khiển xe Honda Vision, màu đỏ (không nhớ biển số) chở Phùng Tuấn K cầm phóng lợn. Tất cả đi theo hướng từ quán ăn ra cổng Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện V rồi đi ra phía cây xăng Quân đội, ra đường 385 thì rẽ về hướng thị trấn N, khi đến gần gầm cầu vượt đường S thì gặp nhóm của Trần Đình T3 đang trên đường đi đến nhà Nguyễn Công H15 ở khu Dân cư M, TT N, huyện V để uống rượu. Lúc này, Quốc T điều khiển xe mô tô chở Đình T3; Q và Đ2 đèo nhau bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng không rõ biển số đang đi phía trước; Còn cách một đoạn là H4, D1, N1, Q, T10, H3, Q1, Việt A1, Đ2 và D1 đang điều khiển xe mô tô đi về ở phía sau. Phát hiện thấy Quốc T thì tất cả mọi người trong nhóm của Đặng Tiến H1 quay xe đuổi đánh, thấy vậy nhóm Quốc T, Đình T3, Đ2, Q bỏ chạy về chỗ trọ của nhóm gái dịch vụ rót bia ở khu A Đ, xã T. Tại đây, Quốc T cầm 02 phóng lợn, Trần Đình T3, Đ2, Q lấy 03 két vỏ chai bia (01 két vỏ chai bia để ở rìa đường tàu còn 02 két vỏ chai bia để lên xe mô tô) rồi lên xe tiếp tục đi tìm đánh nhóm của Đặng Tiến H1.

Còn H4, D1, N1, Q, T10, H3, Q1, Việt A1, Đ2, D1 đang đi về cũng bị nhóm của H1 đi xe cầm theo phóng lợn đuổi nên sợ bỏ chạy về phía C4. Khi đến C4 thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ thì xe của Việt A1 bị đổ làm Việt A1 bị gãy hai răng cửa, sau đó cả nhóm bỏ chạy về hướng xã L rồi đi về nhà.

Tiếp đó, nhóm H1 quay lại đi ra thị trấn N tìm đánh T3. Nhóm của Đặng Tiến H1 đi đến C4 thì gặp Đình T3, Quốc T, Q, Đ2 cầm theo 02 phóng lợn và 02 két vỏ chai bia đi đến, nên cả nhóm của H1 đuổi đánh Đình T3, Quốc T, Q, Đ2, nhóm của Quốc T bỏ chạy về hướng gầm cầu vượt đường S. Quá trình bỏ chạy nhóm của Quốc T ném vỏ chai bia về nhóm của H1. Đến gầm cầu vượt thì Đình T3, Quốc T chạy thẳng về khu trọ của nhóm gái dịch vụ ở khu A Đ, xã T; còn Đ2 và Q bỏ chạy ra Quốc lộ E chiều Hải Phòng - Hà Nội. Nhóm của H1 đuổi theo Đ2 và Q ra chiều đường Hải Phòng - Hà Nội thì H1 cầm phóng lợn vụt về



hướng Đ2 và Q nhưng không trúng và hai người này bỏ chạy thoát và chạy về khu A, xã T. Cùng lúc này, anh Phạm Ninh T13, sinh năm 2000, HKTT: xóm A, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định điều khiển xe máy Honda Wave, màu xanh, biển số 18K1 - 468.83 chở Phạm Văn C2, sinh năm 2001, HKTT: thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Nam Định đang đi trên Quốc lộ E chiều đường H - Hà Nội đến đoạn điểm đón xe buýt ở rìa đường Q thuộc địa phận thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên thì bị nhóm của H1 đuổi đánh anh C2 và T13 làm hai anh hoảng sợ, bỏ chạy để lại xe máy ở đường. Nhóm của H1 dùng phóng lộn vút về phía anh C2 làm anh C2 bị thương ở sau lưng và bàn chân trái, phải đi khâu vết thương. Còn anh T13 không bị thương tích gì. Quá trình đuổi đánh nhau, các xe máy đều chạy với tốc độ cao, gầm rú ga, hò hét, cầm theo phóng lộn, vỏ chai bia ném nhau trên đường đi gây náo loạn, mất an ninh trật tự trên địa bàn và gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho những người dân xung quanh và cho những người tham gia giao thông vào thời điểm đó.

Tiếp đó, nhóm của H1 tiếp tục đi trên Quốc lộ E chiều Hải Phòng - Hà Nội đến ngã tư N và rẽ vào đường C thuộc thị trấn N, đi qua khu A, xã T thì bị Đình T3, Quốc T, Đ2, Q tiếp tục cầm vỏ chai bia đứng ở rìa đường tàu ném về nhóm Đặng Tiến H1. Lúc này, các anh Phạm Mạnh T12; Vi Hồng L6, sinh năm 2003, ở thôn M, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Ngọc Tuấn Đ3, sinh năm 2005 ở thôn P, xã C, C, Hà Tĩnh; Bùi Hữu T9, sinh ngày 25/5/2006 ở thôn X, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh mặc dù có quen biết với Quốc T nhưng không can ngăn mà vẫn tụ tập đứng tại đó gây mất an ninh trật tự. Sự việc diễn ra tại đây khoảng 1 phút thì nhóm của Đặng Tiến H1 tiếp tục điều khiển xe cầm theo phóng lộn đi về xã L. Đến cổng thôn C, xã L thì gặp Tổ công tác của Công an xã L đang đi tuần tra đến nên nhóm của H1 vút lại phóng lộn và tuýp sắt bỏ chạy. Công an xã L đã lập biên bản quản lý phóng lộn và tuýp sắt gồm: 01 tuýp sắt gắn lưỡi dao bầu nhọn có tổng chiều dài 2m18 cm; 01 tuýp sắt gắn lưỡi dao bầu nhọn có tổng chiều dài 2m01cm; 01 tuýp sắt một đầu cắt vát nhọn có tổng chiều dài 3m24cm; 01 tuýp sắt một đầu cắt vát nhọn có tổng chiều dài 2m50cm.

Ngày 08/12/2022, anh C2 có đơn gửi Cơ quan CSĐT Công an huyện V đề nghị khởi tố các đối tượng đã đánh gây thương tích cho C2 ngày 07/12/2022 tại Quốc lộ E đoạn điểm đón xe buýt thuộc địa phận thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Cùng ngày 08/12/2022, Công an thị trấn N, Công an xã Đ, Công an xã L có báo cáo sự việc nêu trên làm ảnh hưởng an ninh trật tự và hoạt động kinh doanh tại khu vực các đối tượng đuổi đánh nhau nêu trên. Đồng thời, Công an xã L bàn giao số hung khí (phóng lộn, tuýp sắt) thu giữ được của nhóm Hồng cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 12/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Hưng Yên đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với anh Phạm Văn C2 nhưng anh C2 xác định thương tích nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe nên đã tự nguyện viết đơn xin từ chối giám định thương tích và rút đơn yêu cầu khởi tố gửi Cơ quan điều tra. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định dẫn giải anh C2 đi giám định nhưng anh C2 cương quyết từ chối đi giám định. Đồng thời, ông Đặng Văn T11 là bố của bị cáo H1 đã đại diện cho gia đình các bị cáo trong nhóm của H1 tự nguyện bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho anh Phạm Văn C2, anh C2 đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với Nguyễn Việt A1 trong quá trình bị nhóm H1 đuổi đánh bị ngã xe làm gãy hai răng thì Việt A1 không yêu cầu đề nghị gì về thương tích. ông Đặng Văn T11 là bố của bị cáo H1 đã đại diện cho gia đình các bị cáo trong nhóm của H1 đã tự nguyện bồi thường 30.000.000đ cho Việt A1. Việt A1 đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu đề nghị gì.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã thu giữ tại quán Xã Đ ở đối diện quán L9 gần nhà văn hóa huyện V, khu vực C4 và khu vực đường tàu thuộc khu A Đ, xã T 05 tệp video lưu tên “Quán xã đoàn 1.mp4”, “Quán xã đoàn 2.mp4”, “Quán nướng.mp4”, “Quân đội.mp4”, “Đường tàu.mp4” ghi lại hình ảnh của vụ việc liên quan. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trưng cầu phòng K2 Công an tỉnh H giám định hình ảnh video thu giữ liên quan đến vụ Gây rối trật tự công cộng xảy ra ngày 07/12/2022, tại huyện V, tỉnh Hưng Yên. Bản kết luận giám định số 43 ngày 28/3/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh H, kết luận:

Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 05 tệp video lưu tên “Quán xã đoàn 1.mp4”, “Quán xã đoàn 2.mp4”, “Quán nướng.mp4”, “Quân đội.mp4”, “Đường tàu.mp4” gửi giám định. Mô tả hành động, trích xuất hình ảnh của phương tiện, các đối tượng trong 05 tệp video gửi giám định (có bản ảnh kèm theo). Nội dung hình ảnh trong file video “Quốc lộ E.mp4” được ghi lại từ màn hình trình chiếu video nên không thực hiện giám định. Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh dài 15 tờ giấy A4.

Đối với: 01 tuýp sắt gắn lưỡi dao bầu nhọn có tổng chiều dài 2m18cm; 01 tuýp sắt gắn lưỡi dao bầu nhọn có tổng chiều dài 2m01cm; 01 tuýp sắt một đầu cắt vát nhọn có tổng chiều dài 3m24cm; 01 tuýp sắt một đầu cắt vát nhọn có tổng chiều dài 2m50cm. Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã nhập vào kho vật chứng Công an huyện V chờ xử lý theo quy định. Đối với số phóng lộn còn lại, các bị cáo khai vứt bỏ trên đường bỏ chạy, cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.



Đối với: xe mô tô biển số 89L1-248.70 là xe **P** điều khiển đi thực hiện hành vi phạm tội, quá trình xác minh là xe đăng ký tên ông **Nguyễn Quang P2** (là bố đẻ của **P**). Ông **P2** không biết việc **P** sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Cơ quan CSĐT đã trả lại xe cho ông **P2**, ông **P2** nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì. Đối với xe mô tô biển số 89L1-365.15 là xe đăng ký tên **Nguyễn Văn T5**, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, **T5** đã bán xe cho một người không rõ tên địa chỉ ở khu vực Hà Nội. Còn đối với xe mô tô do các bị cáo **Quốc T, H3, T6, T4, Q, K1** và **L2** điều khiển chở các bị cáo khác đi đuổi đánh nhau. Quá trình điều tra, các bị cáo **Quốc T, H3, T4, Q, K1** và **L2** đều khai là xe các bị cáo mượn của bạn mới quen (không nhớ tên họ, địa chỉ cụ thể), các bị cáo **Quốc T, H3, T4, Q, K1** cũng không nhớ biển số xe đã mượn. Sau khi thực hiện hành vi gây rối xong, các bị cáo đã trả lại. Còn đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave do **T6** điều khiển, **T6** khai: trước ngày xảy ra sự việc Thường mua lại của người đàn ông không rõ tên địa chỉ để làm phương tiện đi lại. Khi mua thì xe có giấy tờ đầy đủ nhưng **T6** không nhớ tên địa chỉ của người chủ xe trong đăng ký và cũng không nhớ biển số xe. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, **T6** đã bán xe cho người đàn ông trung niên, không rõ tên, địa chỉ. Do vậy, Cơ quan điều tra không xác minh, thu giữ được.

Quá trình điều tra chỉ có căn cứ xác định 21 bị cáo nêu tên ở trên thực hiện hành vi phạm tội ngày 07/12/2022 tại trục đường ĐT 385 các **xã Đ, L và thị trấn N**. Đối với **Đặng Quốc T7**, sinh ngày 16/5/2007, ngồi sau xe **Lê Xuân Q** cầm theo phóng lộn đi đánh nhóm của **Phạm Quốc T**. Tại thời điểm xảy ra vụ án ngày 07/12/2022, **T7** (15 tuổi 6 tháng 21 ngày) chưa đủ 16 tuổi, theo quy định của Bộ luật Hình sự, người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội phải chịu trách nhiệm về tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng. Trong trường hợp này **Đặng Quốc T7** không phải chịu trách nhiệm Hình sự về hành vi mà **T7** đã thực hiện nêu trên. Ngày 07/7/2023, **Công an huyện V** đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với **T7** về hành vi gây rối trật tự công cộng mà có mang theo vũ khí thô sơ có khả năng sát thương.

Đối với **Nguyễn Xuân H16** quá trình điều tra bị can bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã bị can đối với **H16**. Còn đối với đối tượng tên **Q, Đ2** là người đi cùng **Trần Đình T3** và **Phạm Quốc T** tham gia đuổi đánh nhau. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch. Do vậy, ngày 07/7/2023, Cơ quan CSĐT **Công an huyện V** đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 03 đối với hành vi của **Nguyễn Xuân H16, Đ2** và **Q** ra để điều tra, xử lý sau.

Ngoài ra, đối với **Phạm Văn H4, Đỗ Hồng N1, Đỗ Minh Q1, Nguyễn Việt A1, Nguyễn Minh H7, Vũ Ngọc Đ2, Đào Thanh D1, Lê Duy T10, Vũ Minh Q2,**

**Nguyễn Đình D2** tuy không tham gia đánh nhau nhưng có hành vi “Tham gia tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, nên **Công an huyện V** đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với **Q2, T10, Việt A1, H4, N1, Q1, M, Đ2, Đào Thanh D1, Nguyễn Đình D2**.

Đối với **Phạm Mạnh T12, Nguyễn Ngọc Tuấn Đ3, Bùi Hữu T9, Vi Hồng L6** tụ tập đứng ở khu vực đường tàu khi thấy nhóm của Hồng điều khiển xe đi trên đường 385 qua khu vực gần khu **A Đ, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên** gây mất trật tự chưa đến mức xử lý hình sự. Nên ngày 07/7/2023, **Công an huyện V** ra Quyết định xử phạt hành chính đối với **T12, Đ3, T9, L6**.

Đối với anh **Nguyễn Đức Y** ở **thôn C, xã L, huyện V** là người trực tiếp gia công, hàn xì các phóng lợn cho các bị cáo nhóm của **H1**, nhưng do anh **Y** không biết việc các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên không đặt ra để xử lý.

Các bị cáo **Đặng Tiến H1, Phạm Quốc T, Trần Đình T3, Phạm Thế D, Nguyễn Quang P, Lê Văn C, Lê Xuân Q, Lê Duy L1, Trần Minh H14, Nguyễn Văn T5, Phạm Cường T4, Phạm Huy H3, Luyện Q, Đỗ Văn L2, Ngô Quang V, Đặng Hùng P1, Hoàng Văn T6, Phùng Văn Đ, Phùng Tuấn K, Đàm Văn C1** đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 10/10/2023, Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm đã quyết định:

*Áp dụng:* Điểm b khoản 2 318; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17 Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Phạm Quốc T**.

Tuyên bố bị cáo **Phạm Quốc T** phạm tội Gây rối trật tự công cộng

*Xử phạt:* Bị cáo **Phạm Quốc T** 03 năm 03 tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 08/03/2023.

*Áp dụng:* Điểm b khoản 2 Điều 318; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Phùng Tuấn K**.

Tuyên bố bị cáo **Phùng Tuấn K** tội Gây rối trật tự công cộng.

*Xử phạt:* Bị cáo **Phùng Tuấn K** 02 năm 03 tháng tù. Thời gian tù tính từ bắt bị cáo đi thi hành.

Ngoài ra bản án còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/10/2023, bị cáo **Phạm Quốc T** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 23/10/2023 bị cáo **Phùng Tuấn K** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo **Phùng Tuấn K** tự nguyện rút yêu cầu kháng cáo.



Bị cáo **Phạm Quốc T** giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo **T**, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo **Phùng Tuấn K** và không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phạm Quốc T**, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo **Phạm Quốc T** và **Phùng Tuấn K** đảm bảo về hình thức và trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Phùng Tuấn K** tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo **Phạm Quốc T** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 05 phút đến 22 giờ ngày 07/12/2022, do có mâu thuẫn phát sinh từ trước giữa **Đặng Tiến H1** và **Phạm Quốc T**, nên **Đặng Tiến H1** đã rủ cả nhóm gồm: **Đặng Tiến H1**, **Phạm Thế D**, **Nguyễn Quang P**, **Lê Văn C**, **Lê Xuân Q**, **Lê Duy L1**, **Trần Minh H14**, **Nguyễn Văn T5**, **Phạm Cường T4**, **Phạm Huy H3**, **Luyện Q**, **Đỗ Văn L2**, **Ngô Quang V**, **Đặng Hùng P1**, **Hoàng Văn T6**, **Phùng Văn Đ**, **Phùng Tuấn K**, **Đàm Văn C1**, **Nguyễn Xuân H16** và nhóm của **Phạm Quốc T** gồm: **Phạm Quốc T**, **Trần Đình T3**, và hai đối tượng tên **Q**, **Đ2** (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã sử dụng xe mô tô phóng nhanh, gầm rú ga, hò hét và cầm theo hung khí (phóng lựu), vỏ chai bia ném, đuổi đánh nhau trên trục đường C địa phận thị trấn N, xã L và xã Đ và trục đường khu vực hành chính huyện V gây mất an ninh trật tự ở khu vực thị trấn N, xã Đ và xã L khiến người dân xung quanh và những người tham gia giao thông thời điểm đó hoảng loạn, lo sợ và ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và hoạt động kinh doanh, buôn bán của người dân. Trong vụ án này, bị cáo **Đặng Tiến H1** là người cầm đầu khởi xướng, chuẩn bị công cụ phạm tội, nên có vai trò đầu, các bị cáo còn lại cũng đều là người thực hành tích cực.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo **Phạm Quốc T** và các bị cáo khác về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo **Phạm Quốc T**, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong vụ án này có đồng phạm tham gia thực hiện tội phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vị trí, vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo **Phạm Quốc T** 03 năm 03 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo **Phạm Quốc T** phải chịu, bị cáo **Phùng Tuấn K** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 343; khoản 1 Điều 348; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo **Phùng Tuấn K**, Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 10/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đối với bị cáo **K** có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo **Phạm Quốc T**; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2023/HS-ST ngày 10/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 17 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Phạm Quốc T**.

Xử phạt bị cáo **Phạm Quốc T** 03 năm 03 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 8/3/2023.

3. Án phí: Bị cáo **Phùng Tuấn K** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo **Phạm Quốc T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.



4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện Văn Lâm;
- VKSND huyện Văn Lâm;
- Công an huyện Văn Lâm;
- Chi cục THSDS huyện Văn Lâm ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Trung Kiên**